

## THÔNG BÁO

### Về việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc Chương trình “Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc” trong kế hoạch năm 2016

Thực hiện Quyết định số 3070/QĐ-ĐHQGHN ngày 06 tháng 10 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) về việc phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình “Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc” để tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện trong kế hoạch năm 2016 (đợt 2), Đại học Quốc gia Hà Nội thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia “Ứng dụng công nghệ nuôi cá Tầm Sterlet *Acipenser ruthenus* lấy trứng và chế biến trứng cá muối (caviar) có hiệu quả ở vùng Tây Bắc” (danh mục kèm theo) theo phương thức và kế hoạch thực hiện như sau:

1. Phương thức tuyển chọn được thực hiện theo hướng dẫn tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BKHCHN ngày 28/11/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước và Quyết định số 950/QĐ-BKHCHN ngày 25/04/2016 của Bộ khoa học và công nghệ về việc ban hành tạm thời biểu mẫu bổ sung phục vụ tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia. Chi tiết xem tại website của Chương trình Tây Bắc tại địa chỉ: <http://www.taybac.vnu.edu.vn>

2. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn được chuẩn bị theo mẫu thống nhất tải về từ website của Chương trình Tây Bắc (<http://taybac.vnu.edu.vn>). Hồ sơ đăng ký bao gồm 01 bản gốc (có dấu, chữ ký trực tiếp và bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ), 11 bản photo và 01 bản điện tử của hồ sơ ghi trên đĩa quang.

3. Hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước theo Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCHN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ.

4. Nơi nhận hồ sơ: Văn phòng Chương trình Tây Bắc, Phòng 1001, Nhà điều hành D2, ĐHQGHN, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội. Điện thoại: 043.7450164.



5. Thời gian nhận hồ sơ: Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn được gửi theo đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp đến Văn phòng Chương trình Tây Bắc. Thời hạn cuối cùng nhận hồ sơ là 10h00 ngày 09 tháng 03 năm 2017 (Thứ Năm). Thời gian chứng thực nhận hồ sơ là thời gian ghi ở dấu đến của Văn phòng Chương trình Tây Bắc đối với trường hợp gửi trực tiếp và trường hợp gửi qua đường bưu điện.

Trân trọng thông báo./.

**Nơi nhận:**

- Ban Chủ nhiệm CTTB (để biết);
- VPCT Tây Bắc (để t/h);
- Phòng TT&QTTH (để đăng website);
- Lưu: VT, KHCN, Tr07.

**GIÁM ĐỐC**



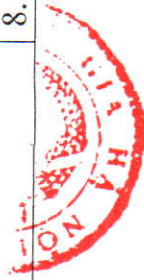
**Nguyễn Kim Sơn**



**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA THUỘC CHƯƠNG TRÌNH TÂY BẮC NĂM 2016**

(Kèm theo Thông báo số 215 /TB-ĐHQGHN, ngày 18 tháng 04 năm 2017 của Đại học Quốc gia Hà Nội)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức, Thời gian thực hiện	Cơ quan đặt hàng
1.	<p>Dự án sản xuất thử nghiệm:                      Ứng dụng công nghệ nuôi cá Tầm Sterlet <i>Acipenser ruthenus</i> lấy trứng và chế biến trứng cá muối (caviar) có hiệu quả ở vùng Tây Bắc.</p>	<p>Hoàn thiện và chuyên giao quy trình công nghệ và mô hình nuôi cá Tầm lấy trứng và chế biến trứng muối (caviar) có hiệu quả.</p>	<p>1. Cơ sở khoa học, thực tiễn xây dựng các quy trình công nghệ nuôi cá Tầm lấy trứng, thu trứng, chế biến và bảo quản trứng muối có hiệu quả.                      2. Quy trình công nghệ nuôi cá Tầm Sterlet để sản xuất lấy trứng; Tỷ lệ sống của cá nuôi lấy trứng &gt;80%; cá cái có trứng đạt tỷ lệ &gt;50%, năng suất trứng đạt &gt;10% khối lượng cá cái/1 lần thu, đạt hiệu quả kinh tế, hiệu quả kinh doanh và chuyển giao được cho doanh nghiệp để sản xuất kinh doanh.                      3. Quy trình công nghệ thu trứng, chế biến và bảo quản trứng cá Tầm muối:                      Tỷ lệ sống của cá sau khi lấy trứng &gt;30%; trứng cá Tầm muối đạt 10% loại 1, 10% loại 2; thời gian bảo quản từ 6 – 12 tháng, đạt hiệu quả kinh tế, hiệu quả kinh doanh và chuyển giao được cho doanh nghiệp để sản xuất kinh doanh.                      4. 02 mô hình áp dụng các quy trình tại 02 địa phương vùng Tây Bắc, quy mô 02 mô hình đạt 10 tấn cá cái, chuyển giao được cho doanh nghiệp để sản xuất kinh doanh.                      5. 10-15 kg trứng cá muối loại 1.                      6. 10-15 kg trứng cá muối loại 2.                      7. Tập huấn 06 cán bộ kỹ thuật thuộc các Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; 04 cán bộ kỹ thuật, 04 cán bộ kinh doanh thuộc các doanh nghiệp đồng ý tiếp nhận các quy trình công nghệ và mô hình dự án; 50 nông dân cho ít nhất 02 tỉnh vùng Tây Bắc.                      8. Báo cáo phân tích hiệu quả kinh tế của mô hình nuôi cá Tầm</p>	<p>Tuyển chọn                       Thời gian thực hiện không quá 18 tháng</p>	<p>Cơ quan đặt hàng:                      UBND tỉnh Yên Bái</p>



TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức, Thời gian thực hiện	Cơ quan đặt hàng
			<p>lấy trứng và chế biến trứng muối.</p> <p>9. Báo cáo doanh nghiệp về hiệu quả sử dụng kinh tế áp dụng các quy trình công nghệ của dự án.</p> <p>10. Cam kết của doanh nghiệp về tiếp nhận các quy trình công nghệ và mô hình áp dụng các quy trình nuôi cá lấy trứng, thu trứng, chế biến và bảo quản trứng muối.</p>		

Ấn định danh sách gồm 01 nhiệm vụ./.